

Biên Hòa, ngày 03 tháng 3 năm 2025.

Số: 198/2025/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 183/2025/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 02 năm 2025 về việc yêu cầu “Công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*\*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ Chị Lăng Quý H, sinh năm 1993

Địa chỉ: Số I, tổ A, khu phố C, phường B, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

+ Anh Đặng Danh T, sinh năm 1990

Địa chỉ: Số A, khu phố A, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lăng Quý H và anh Đặng Danh T thuận tình ly hôn tự nguyện kết hôn với nhau năm 2017 tại UBND phường B, thành phố B, tỉnh Đồng Nai (Giấy chứng nhận kết hôn số 63/2017 ngày 05/7/2017 của Ủy ban nhân dân UBND phường B, thành phố B, tỉnh Đồng Nai).

Nay chị H và anh T xác định tình cảm vợ chồng không còn nên anhm chị cùng làm đơn yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa công nhận việc thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ly hôn, chị H, anh T thống nhất giao con chung là cháu Đặng Thiên K, sinh ngày 10/8/2018 cho anh T là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; giao cháu Đặng Bảo N, sinh ngày 02/10/2023 cho chị H là người trực tiếp, chăm sóc nuôi dưỡng. Tạm thời chị H và anh T không ai phải cấp dưỡng nuôi con hàng tháng.

[3] Về tài sản chung: Chị H và anh T xác định tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Chị H và anh T xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí Tòa án: Chị Lăng Quý H và anh Đặng Danh T phải chịu 300.000đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lăng Quý H và anh Đặng Danh T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Đặng Thiên K, sinh ngày 10/8/2018 cho anh T là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; giao cháu Đặng Bảo N, sinh ngày 02/10/2023 cho chị H là người trực tiếp, chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi các cháu trưởng thành. Chị H và anh T không ai phải cấp dưỡng nuôi con hàng tháng.

Không ai được ngăn cản quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung của Chị Lăng Quý H và anh Đặng Danh T.

Khi cần thiết các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chưa thành niên.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2. Về lệ phí:** Chị Lăng Quý H và anh Đặng Danh T phải chịu 300.000đồng, được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng lệ phí mà chị H, anh T đã nộp theo biên lai thu số 0005651 ngày 11 tháng 01 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa. Chị H, anh T đã nộp xong án phí.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

#### **Nơi nhận:**

- VKSND TP Biên Hòa (2);
- THADS TP Biên Hòa (1);
- TAND tỉnh Đồng Nai (1);
- Đương sự (2);
- UBND phường Bửu Long (1);
- Lưu hồ sơ việc dân sự (1).

#### **THẨM PHÁN**

**Trần Thị Hải**

